

## THÔNG BÁO

### Tuyển sinh cao học và nghiên cứu sinh năm 2026 tại Phân hiệu Trường Đại học Luật Hà Nội tại tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ (ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo), Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Luật Hà Nội (ban hành kèm theo Quyết định số 2318/QĐ-ĐHLHN ngày 04/8/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội); Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ (ban hành kèm theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo), Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Trường Đại học Luật Hà Nội (ban hành kèm theo Quyết định số 2319/QĐ-ĐHLHN ngày 04/8/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội) và căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh năm 2026 đã xác định, Trường Đại học Luật Hà Nội thông báo tuyển sinh cao học và nghiên cứu sinh năm 2026 tại Phân hiệu Trường Đại học Luật Hà Nội tại tỉnh Đắk Lắk như sau:

#### Phần I: TUYỂN SINH CAO HỌC

##### I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

1. Đối tượng dự tuyển là công dân Việt Nam phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp theo quy định tại Mục III Phần I Thông báo này.

b) Có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

Thí sinh đáp ứng yêu cầu về năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương khi có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

(i) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài;

(ii) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do Trường Đại học Luật Hà Nội cấp trong thời gian không quá 02 năm tính đến ngày thí sinh nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển hợp lệ theo Thông báo tuyển sinh mà chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

(iii) Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

quy định tại Phụ lục của Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ (ban hành theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT) và các quy định hiện hành có liên quan hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố.

Các văn bằng, chứng chỉ nói trên phải được cấp bởi các cơ sở có thẩm quyền, theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quyết định số 3478/QĐ-ĐHLHN ngày 04/11/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội ban hành Hướng dẫn xác định văn bằng, chứng chỉ đáp ứng điều kiện về năng lực ngoại ngữ, năng lực Tiếng Việt trong tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ cũng như các quy định có liên quan của Trường Đại học Luật Hà Nội.

Các văn bằng, chứng chỉ phải còn hiệu lực tính đến ngày thí sinh nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển hợp lệ theo Thông báo tuyển sinh. Các biểu mẫu, văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ Trường công nhận được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Trường tại mục Cổng tuyển sinh.

c) Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự;

d) Có đủ sức khỏe để học tập;

đ) Nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển đầy đủ, đúng hạn theo quy định của Trường.

2. Đối tượng dự tuyển là người nước ngoài phải đáp ứng các điều kiện dự tuyển tại điểm a, c, d, đ khoản 1 Mục I này, đồng thời phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt và điều kiện về hồ sơ đăng ký dự tuyển phải tuân theo quy định riêng đối với người nước ngoài học tập tại Việt Nam.

## II. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO CỦA CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Số TT	Tên chương trình đào tạo	Hình thức đào tạo	Chỉ tiêu tuyển sinh
1	Luật kinh tế theo <b>định hướng ứng dụng</b> (mã số: 8380107)	Vừa làm vừa học	25

## III. DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ VIỆC HỌC BỔ SUNG KIẾN THỨC TRƯỚC KHI DỰ TUYỂN

### 1. Danh mục ngành phù hợp của chương trình đào tạo

Đối với chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật kinh tế, ngành phù hợp ở trình độ đại học bao gồm: ngành Luật (mã số 7380101); ngành Luật hiến pháp và luật hành chính (mã số 7380102); ngành Luật dân sự và tố tụng dân sự (mã số 7380103); ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự (mã số 7380104); ngành Luật kinh tế (mã số 7380107); ngành Luật quốc tế (mã số 7380108); ngành Luật thương mại quốc tế (mã số 7380109) và các mã ngành luật khác hoặc ngành luật ở nước ngoài được Trường Đại học Luật Hà Nội chấp nhận

2. Căn cứ vào quy định của chương trình đào tạo, Hiệu trưởng quyết định về các trường hợp phải học bổ sung kiến thức và các học phần cụ thể thí sinh phải học bổ sung trước khi dự tuyển.

#### IV. HỒ SƠ DỰ TUYỂN

Thí sinh nộp đầy đủ Hồ sơ dự tuyển bao gồm:

1) Phiếu đăng ký dự tuyển (*sử dụng mẫu xuất từ hệ thống sau khi đăng ký dự tuyển trực tuyến thành công*).

2) Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp đại học hoặc bản gốc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời hoặc văn bản có giá trị tương đương; bản sao có chứng thực bằng điểm đại học hoặc văn bản khác có giá trị tương đương.

Đối với thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp, thí sinh phải nộp bản sao có chứng thực văn bản công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trừ trường hợp quốc gia nơi thí sinh tốt nghiệp đại học có Hiệp định công nhận văn bằng với Việt Nam hoặc thí sinh được Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học và đã được tiếp nhận trở lại (*trong trường hợp này thí sinh phải nộp bản sao Hiệp định công nhận văn bằng hoặc bản sao có chứng thực các quyết định liên quan đến việc cử đi học, tiếp nhận trở lại sau khi hoàn thành khóa học*).

3) Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài/sư phạm tiếng nước ngoài và bản sao có chứng thực bằng điểm hoặc bản sao có chứng thực văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ chứng minh năng lực ngoại ngữ theo quy định tại điểm b khoản 1 Mục I (Phần I) Thông báo này.

Đối với chứng chỉ ngoại ngữ do tổ chức nước ngoài cấp, thí sinh phải cung cấp các minh chứng và thông tin về cơ sở cấp chứng chỉ, địa điểm tổ chức thi (trao đổi email liên hệ hoặc Giấy xác nhận của cơ sở tổ chức thi, Phiếu đăng ký dự thi có thể hiện địa điểm thi) để xác định văn bằng, chứng chỉ được cấp bởi các cơ sở có thẩm quyền và theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong trường hợp này, thí sinh phải nộp Giấy cam đoan (*theo mẫu*) về tính xác thực của thông tin về cơ sở cấp chứng chỉ, địa điểm tổ chức thi.

*Lưu ý:* Điểm b khoản 4 Điều 2 Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ (ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT) quy định: “*ngoại ngữ đầu vào và ngoại ngữ đầu ra đối với mỗi người học phải cùng một ngôn ngữ*”. Thí sinh cần nhắc kỹ ngoại ngữ sử dụng trong tuyển sinh để có thể đáp ứng điều kiện đầu ra trình độ thạc sĩ (tương đương Bậc 4).

Do hiện nay chưa có đơn vị nào tại Việt Nam đề xuất hồ sơ để được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ đối với tiếng Nga<sup>1</sup> (trừ Phân viện Puskin trực thuộc Cục Hợp tác quốc tế – Bộ

<sup>1</sup> Theo Danh sách đơn vị được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài tại Việt Nam (cập nhật đến 21/7/2025) do Cục Quản lý chất lượng – Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố tại Website: <https://vqa.moet.gov.vn/vi/thong-bao-quan-ly-vb-cc/thong-bao/danh-sach-don-vi-lien-ket-to-chuc-thi-cap-chung-chi-nang-luc-ngoai-ngu-cua-nuoc-ngoai-50.html>

*JAC*

Giáo dục và Đào tạo<sup>2</sup>), Trường Đại học Luật Hà Nội tạm ngừng tuyển sinh đối với ngoại ngữ đầu vào là tiếng Nga cho đến khi có thông báo mới. Trường hợp ngoại lệ, thí sinh vẫn được sử dụng tiếng Nga làm ngoại ngữ đầu vào nếu thuộc một trong các đối tượng sau: (i) Đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ Nga; (ii) Đã tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình đào tạo được thực hiện hoàn toàn bằng tiếng Nga.

4) Bản sao có chứng thực hoặc Bản sao trích lục Giấy khai sinh.

5) Sơ yếu lý lịch (theo mẫu đăng trên Cổng thông tin điện tử của Trường tại mục *Cổng tuyển sinh*) có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự nơi thí sinh đang làm việc hoặc của chính quyền địa phương nơi thí sinh cư trú.

6) Tài liệu minh chứng về thâm niên, kinh nghiệm công tác kể từ khi tốt nghiệp đại học luật (nếu có) (theo mẫu xác nhận đăng trên Cổng thông tin điện tử của Trường tại mục *Cổng tuyển sinh* hoặc bản sao chứng thực Sổ bảo hiểm xã hội có ghi nhận quá trình tham gia bảo hiểm làm minh chứng cho thời gian công tác).

7) Tài liệu minh chứng về các sản phẩm/hoạt động khoa học đã công bố/tham gia liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu (nếu có) (bản photo sản phẩm khoa học; bản sao chứng thực bằng khen, giấy khen, quyết định hoặc các văn bản khác có giá trị tương đương. Trường hợp sản phẩm khoa học là báo cáo khoa học tại hội thảo/hội nghị không do Trường Đại học Luật Hà Nội tổ chức thì phải kèm theo xác nhận của đơn vị tổ chức hội thảo/hội nghị).

8) Giấy chứng nhận của bệnh viện đa khoa có thẩm quyền về việc thí sinh có đủ sức khỏe để học tập, nghiên cứu.

9) Hai (02) ảnh cỡ 4cm x 6cm (ảnh thẻ, chụp không quá 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ), sau ảnh ghi họ tên, ngày tháng năm sinh, ngành đào tạo đăng ký dự tuyển nguyện vọng 1 và cho vào phong bì riêng có ghi rõ tên thí sinh.

10) Bản sao có chứng thực các giấy tờ xác nhận về đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên trong tuyển sinh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

*Lưu ý:* Bản cứng Hồ sơ dự tuyển phát hành tại Phòng Đào tạo sau đại học, Trường Đại học Luật Hà Nội.

## V. KẾ HOẠCH VÀ PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

### 1. Kế hoạch tuyển sinh:

a) Thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển và nộp phí tuyển sinh: Từ ngày 01/6/2026 đến ngày 31/7/2026.

b) Thí sinh nộp hồ sơ dự tuyển và nộp phí tuyển sinh trong thời hạn nêu trên theo hướng dẫn sau:

<sup>2</sup> Phân viện Puskin được cấp chứng chỉ tiếng Nga trên cơ sở Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Tổ chức và hoạt động của Phân viện với tư cách là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục Hợp tác quốc tế – Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thí sinh tải mẫu “Sơ yếu lí lịch” và các mẫu tài liệu khác tại Cổng tuyển sinh trên Cổng thông tin điện tử của Trường để làm hồ sơ đăng ký dự tuyển.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển trực tuyến theo Hướng dẫn tại Cổng tuyển sinh trên Cổng thông tin điện tử của Trường. Đường link đăng ký được đăng tải trên Cổng tuyển sinh.

- Sau khi đã đăng ký trực tuyến thành công, thí sinh tải “Phiếu đăng ký dự tuyển” xuất từ hệ thống đăng ký dự tuyển trực tuyến. Thí sinh nộp bản cứng hồ sơ đăng ký dự tuyển trực tiếp tại Phân hiệu Trường Đại học Luật Hà Nội tại tỉnh Đắk Lắk hoặc chuyển hồ sơ đăng ký dự tuyển qua đường bưu điện (theo địa chỉ: Phân hiệu Trường Đại học Luật Hà Nội tại tỉnh Đắk Lắk, đường Trần Văn Giàu, Tổ dân phố 8, Phường Tân An, Tỉnh Đắk Lắk), nộp phí tuyển sinh và các lệ phí khác bằng hình thức chuyển khoản theo quy định tại Mục VI Phần I Thông báo này.

- Thí sinh được coi là đã hoàn thành thủ tục đăng ký dự tuyển đúng hạn khi đã hoàn thành thủ tục đăng ký trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của Trường, nộp bản cứng hồ sơ đăng ký dự tuyển tại Phân hiệu Trường Đại học Luật Hà Nội tại tỉnh Đắk Lắk (hoặc đã chuyển hồ sơ qua đường bưu điện, thời điểm nộp hồ sơ được xác định là thời điểm trên dấu bưu điện gửi đi), nộp phí tuyển sinh và các lệ phí khác theo Thông báo tuyển sinh trong thời hạn quy định.

d) Kiểm tra, đánh giá hồ sơ dự tuyển: Dự kiến từ ngày 03/8/2026 đến ngày 18/8/2026.

đ) Công bố kết quả trúng tuyển: Dự kiến từ ngày 21/8/2026 đến ngày 28/8/2026.

e) Tổ chức nhập học: Dự kiến từ ngày 07/9/2026 đến ngày 15/9/2026.

2. Phương thức tuyển sinh: Trường Đại học Luật Hà Nội tuyển sinh trình độ thạc sĩ theo phương thức xét tuyển. Cụ thể như sau:

a) Trường tổ chức đánh giá năng lực ngoại ngữ đầu vào đối với các thí sinh dự tuyển dựa trên các văn bằng, chứng chỉ chứng minh năng lực ngoại ngữ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam được xác định tại điểm b khoản 1 Mục I Phần I Thông báo này.

b) Trường tổ chức đánh giá xếp loại năng lực của thí sinh. Việc đánh giá xếp loại năng lực của thí sinh làm căn cứ xác định trúng tuyển được thực hiện theo thang điểm 100 và dựa trên các tiêu chí sau:

(i) Kết quả học tập ở bậc đại học được thể hiện thông qua điểm trung bình chung học tập toàn khóa học;

(ii) Thâm niên, kinh nghiệm công tác kể từ khi tốt nghiệp đại học luật (tính cộng dồn thời gian thực tế làm việc);

(iii) Kết quả đánh giá sản phẩm/hoạt động khoa học đã công bố/tham gia liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu;

(iv) Chứng chỉ ngoại ngữ từ tương đương Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam.

c) Nguyên tắc xác định trúng tuyển: Người trúng tuyển là người đạt năng lực ngoại ngữ đầu vào tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam; có tổng điểm đánh giá xếp loại năng lực đạt từ 40,0 điểm trở lên và xét từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu. Tổng điểm đánh giá xếp loại năng lực thí sinh được tính như sau:

$$TĐĐGXL = KQĐH + TNCT + SPKH + TĐNN$$

(trong đó: - TĐĐGXL: Tổng điểm đánh giá xếp loại

- KQĐH: Điểm đánh giá kết quả học tập ở bậc đại học

- TNCT: Điểm đánh giá thâm niên, kinh nghiệm công tác

- SPKH: Điểm đánh giá sản phẩm, hoạt động khoa học

- TĐNN: Điểm đánh giá trình độ ngoại ngữ trên mức chuẩn đầu vào bậc 3/6)

Trường hợp nhiều thí sinh có tổng điểm đánh giá xếp loại năng lực bằng nhau thì ưu tiên xác định thí sinh trúng tuyển theo thứ tự sau đây:

(i) Thí sinh thuộc đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên trong tuyển sinh theo khoản 1 Mục VII Phần I Thông báo này;

(ii) Thí sinh tốt nghiệp chương trình đào tạo chất lượng cao nhóm ngành pháp luật của Trường Đại học Luật Hà Nội;

(iii) Thí sinh tốt nghiệp chương trình đào tạo chất lượng cao nhóm ngành pháp luật của các cơ sở đào tạo uy tín khác;

(iv) Thí sinh được đào tạo bậc đại học trở lên ở nước ngoài theo phương thức đào tạo toàn thời gian mà ngôn ngữ sử dụng trong đào tạo hoàn toàn bằng tiếng Anh;

(v) Thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế. Trường hợp có nhiều thí sinh cùng có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế thì thí sinh có điểm chứng chỉ cao hơn được ưu tiên;

(vi) Thí sinh có kết quả học tập bậc đại học cao hơn;

(vii) Thí sinh có điểm đánh giá đối với sản phẩm/hoạt động khoa học đã công bố/tham gia cao hơn

d) Xét tuyển thẳng: Thí sinh được xét tuyển thẳng vào học thạc sĩ nếu có kết quả xếp hạng tốt nghiệp đại học nhóm ngành pháp luật loại xuất sắc của các cơ sở đào tạo uy tín trong nước hoặc nước ngoài (chương trình học tập trung) và có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

- Chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế tương đương từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Bằng tốt nghiệp trình độ từ đại học trở lên ở nước ngoài theo phương thức đào tạo toàn thời gian mà ngôn ngữ sử dụng trong đào tạo hoàn toàn bằng tiếng nước ngoài.

Chỉ tiêu tuyển thẳng nằm trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh của mỗi chương trình đào tạo theo quy định tại Mục II Phần I Thông báo này.

## **VI. MỨC HỌC PHÍ, MỨC THU DỊCH VỤ TUYỂN SINH VÀ KHOẢN THU DỊCH VỤ KHÁC CHO LỘ TRÌNH TỪNG NĂM HỌC, CẢ KHÓA HỌC**

### 1. Mức thu học phí:

- Học phí năm học 2025 - 2026 (*để tham khảo*): 1.399.000 đồng/tín chỉ.

- Học phí năm học tiếp theo: Theo quy định của Trường về học phí áp dụng trong mỗi năm học và được thông báo cho người học trước khi bắt đầu năm học mới.

*(Sinh viên chính quy khóa 46, khóa 47 Trường Đại học Luật Hà Nội tốt nghiệp loại xuất sắc được cấp học bổng sau đại học theo quyết định của Trường)*

### 2. Mức thu phí dịch vụ tuyển sinh (không hoàn lại):

2.1. Lệ phí xét duyệt hồ sơ đăng ký dự tuyển: 200.000 đồng/hồ sơ.

2.2. Phí đánh giá, xếp loại năng lực của thí sinh: 500.000 đồng/thí sinh.

- Thí sinh thanh toán các khoản phí nêu tại điểm 2. *Mức thu phí dịch vụ tuyển sinh* khi đăng ký xét tuyển trực tuyến theo hướng dẫn tại *Công tuyển sinh* trên Cổng thông tin điện tử của Trường

- Thời gian thanh toán: Trong thời hạn nêu tại điểm a khoản 1 Mục V Phần I Thông báo này.

- Khi thanh toán phí dịch vụ tuyển sinh, nếu có vướng mắc, thí sinh thông báo tới bộ phận thu phí, lệ phí của Trường để được giải đáp và hướng dẫn vào hộp thư điện tử: [hocphihlu@gmail.com](mailto:hocphihlu@gmail.com)

## **VII. CÁC THÔNG TIN CẦN THIẾT KHÁC**

### 1. Đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên trong tuyển sinh:

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

d) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học.

## 2. Nội dung chính sách ưu tiên trong tuyển sinh:

Thí sinh dự tuyển thuộc đối tượng hưởng chính sách ưu tiên trong tuyển sinh được xem xét ưu tiên khi xác định trúng tuyển theo thứ tự quy định tại điểm c khoản 2 Mục V Phần I Thông báo này.

## 3. Thời gian, hình thức học tập dự kiến:

- Lớp Cao học Khóa 34 đợt 2 năm 2026 bắt đầu học kể từ Học kỳ I năm học 2026-2027;

- Lớp dự kiến được tổ chức giảng dạy vào 2 ngày thứ 7 và chủ nhật hàng tuần theo hình thức trực tuyến kết hợp trực tiếp.

## **Phần II: TUYỂN SINH NGHIÊN CỨU SINH)**

### **I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN**

Đối tượng dự tuyển nghiên cứu sinh bao gồm công dân Việt Nam và người nước ngoài có đủ điều kiện dự tuyển sau đây:

1. Người dự tuyển nghiên cứu sinh phải đáp ứng các điều kiện chung sau:

a) Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên<sup>3</sup> ngành phù hợp với ngành đào tạo đăng ký xét tuyển trình độ tiến sĩ.

Ngành phù hợp ở trình độ thạc sĩ bao gồm: ngành Luật dân sự và tố tụng dân sự (mã số 8380103); ngành Luật (mã số 8380101), ngành Luật hiến pháp và luật hành chính (mã số 8380102); ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự (mã số 8380104); ngành Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm (mã số 8380105); ngành Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật (mã số 8380106); ngành Luật kinh tế (mã số 8380107); ngành Luật quốc tế (mã số 8380108) và các mã ngành luật khác hoặc ngành luật ở nước ngoài được Trường Đại học Luật Hà Nội chấp nhận.

Ngành phù hợp ở trình độ đại học bao gồm: ngành Luật dân sự và tố tụng dân sự (mã số 7380103); ngành Luật (mã số 7380101); ngành Luật hiến pháp và luật hành chính (mã số 7380102); ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự (mã số 7380104); ngành Luật kinh tế (mã số 7380107); ngành Luật quốc tế (mã số

<sup>3</sup> Người tốt nghiệp đại học dự tuyển thạc sĩ nghiên cứu sinh, sau khi trúng tuyển, ngoài các học phần của chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ được tổ chức giảng dạy tại Phân hiệu, sẽ phải học bổ sung 30 tín chỉ của chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật Dân sự và Tố tụng dân sự theo định hướng nghiên cứu tại Trụ sở chính 87 Nguyễn Chí Thanh, Giảng Võ, Hà Nội.

*gac*

7380108); ngành Luật thương mại quốc tế (mã số 7380109) và các mã ngành luật khác hoặc ngành luật ở nước ngoài được Trường Đại học Luật Hà Nội chấp nhận.

b) Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố trên tạp chí khoa học chuyên ngành hoặc hội nghị, hội thảo khoa học có phân biện; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ;

c) Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa.

2. Ngoài các điều kiện chung, người dự xét tuyển nghiên cứu sinh là công dân Việt Nam phải có năng lực ngoại ngữ, được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;

b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành sư phạm tiếng nước ngoài/ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c) Có một trong các chứng chỉ trình độ ngoại ngữ quy định tại Phụ lục II của Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ (ban hành theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT) và các quy định hiện hành có liên quan của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố.

Các văn bằng, chứng chỉ nói trên phải được cấp bởi các cơ sở có thẩm quyền, theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quyết định số 3478/QĐ-ĐHLHN ngày 04/11/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội ban hành Hướng dẫn xác định văn bằng, chứng chỉ đáp ứng điều kiện về năng lực ngoại ngữ, năng lực Tiếng Việt trong tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ cũng như các quy định có liên quan của Trường Đại học Luật Hà Nội.

Các văn bằng, chứng chỉ phải còn hiệu lực tính đến ngày thí sinh nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển hợp lệ theo Thông báo tuyển sinh. Các biểu mẫu, văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ Trường công nhận được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Trường tại mục Công tuyển sinh.

3. Ngoài các điều kiện chung, người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **II. NGÀNH TUYỂN SINH VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH**

*jac*

Năm 2026, Trường tổ chức tuyển sinh 05 chỉ tiêu nghiên cứu sinh ngành Luật dân sự và tố tụng dân sự (Mã số 9380103) tại Phân hiệu Trường Đại học Luật Hà Nội tại tỉnh Đắk Lắk.

### III. HỒ SƠ DỰ TUYỂN, KẾ HOẠCH, PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

1. Hồ sơ dự tuyển bao gồm các tài liệu sau:

a) Phiếu đăng ký dự tuyển nghiên cứu sinh (*sử dụng mẫu xuất từ hệ thống sau khi đăng ký dự tuyển trực tuyến thành công*);

b) Sơ yếu lý lịch (01 bản gốc và 05 bản sao) (*theo mẫu đăng trên Cổng thông tin điện tử của Trường tại mục Công tuyển sinh*), có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức nơi thí sinh đang công tác hoặc của chính quyền địa phương nơi thí sinh cư trú về các thông tin liên quan đến hộ tịch của người đăng ký xét tuyển.

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ sau: Bằng tốt nghiệp đại học và bằng điểm đại học (02 bản sao có chứng thực và 05 bản sao); bằng tốt nghiệp thạc sĩ và bằng điểm thạc sĩ (02 bản sao có chứng thực và 05 bản sao); văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ (02 bản sao có chứng thực và 05 bản sao).

Đối với thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp, thí sinh phải nộp bản sao có chứng thực văn bản công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trừ trường hợp quốc gia nơi thí sinh tốt nghiệp đại học có Hiệp định công nhận văn bằng với Việt Nam hoặc thí sinh được Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học và đã được tiếp nhận trở lại (*trong trường hợp này thí sinh phải nộp bản sao Hiệp định công nhận văn bằng hoặc bản sao có chứng thực các quyết định liên quan đến việc cử đi học, tiếp nhận trở lại sau khi hoàn thành khóa học*).

Đối với chứng chỉ ngoại ngữ do tổ chức nước ngoài cấp, thí sinh phải cung cấp các minh chứng và thông tin về cơ sở cấp chứng chỉ, địa điểm tổ chức thi (trao đổi email liên hệ hoặc Giấy xác nhận của cơ sở tổ chức thi, Phiếu đăng ký dự thi có thể hiện địa điểm thi) để xác định văn bằng, chứng chỉ được cấp bởi các cơ sở có thẩm quyền và theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong trường hợp này, thí sinh phải nộp Giấy cam đoan (*theo mẫu*) về tính xác thực của thông tin về cơ sở cấp chứng chỉ, địa điểm tổ chức thi.

d) Tài liệu minh chứng kinh nghiệm nghiên cứu khoa học gồm: 06 (sáu) bản Danh mục các công trình khoa học đã công bố kèm theo minh chứng kết quả hoặc kinh nghiệm nghiên cứu khoa học là một hoặc một số tài liệu sau:

- Đối với luận văn thạc sĩ theo định hướng nghiên cứu: Bản sao quyết định giao đề tài và/hoặc các tài liệu khác chứng minh thí sinh đã bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ theo định hướng nghiên cứu.

- Đối với bài báo khoa học đăng trên Tạp chí khoa học chuyên ngành: Bản photocopy trang bìa, trang mục lục Tạp chí có tên bài báo, tên tác giả và toàn bộ các trang nội dung của bài báo. Đối với bài báo khoa học đăng trên Tạp chí chuyên ngành phiên bản điện tử thì phải có bản in trang điện tử của Tạp chí có đăng tải bài báo khoa học đó.

- Đối với báo cáo khoa học tại Hội nghị, Hội thảo khoa học chuyên ngành có phân biệt: Bản photocopy trang bìa Kỷ yếu Hội nghị, Hội thảo khoa học, trang mục lục có tên báo cáo và tên tác giả, toàn văn báo cáo tại Hội nghị, Hội thảo, văn bản xác nhận của đơn vị quản lý khoa học đã tổ chức Hội nghị, Hội thảo (trừ trường hợp do Trường tổ chức hoặc Kỷ yếu đã được xuất bản có mã số ISBN). Đối với báo cáo khoa học đăng trên Kỷ yếu Hội nghị, Hội thảo dưới dạng điện tử thì phải có bản in trang điện tử của Kỷ yếu Hội nghị, Hội thảo có đăng tải báo cáo khoa học đó;

- Giấy chứng nhận về thời gian công tác là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ.

đ) 06 (sáu) bản Đề cương nghiên cứu và kế hoạch học tập, nghiên cứu (*theo mẫu*)

e) Giấy chứng nhận của bệnh viện đa khoa có thẩm quyền về việc thí sinh có đủ sức khỏe để học tập;

g) Một (01) ảnh cỡ 4cm x 6cm (*chụp không quá 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ*), sau ảnh ghi họ tên, ngày tháng năm sinh, ngành dự tuyển và cho vào phong bì riêng có ghi rõ tên thí sinh.

Thí sinh đóng các tài liệu trên thành 06 bộ (*01 bộ hồ sơ bản chính và 05 bộ hồ sơ bản sao*):

- 01 bộ hồ sơ bản chính bao gồm bản gốc, bản sao chứng thực của các loại tài liệu nêu trên, cụ thể:

+ 01 bản gốc các tài liệu quy định tại mục a, b, e, g;

+ 02 bản sao chứng thực các tài liệu tại mục c;

+ 01 bản các tài liệu quy định tại mục d, đ.

- 05 bộ hồ sơ bản sao, mỗi bộ bao gồm 01 bản sao (bản photo) của các tài liệu quy định tại mục b, c, d, đ.

*Lưu ý:* Bản cứng Hồ sơ dự tuyển phát hành tại Phòng Đào tạo sau đại học, Trường Đại học Luật Hà Nội

## 2. Kế hoạch tuyển sinh:

a) Thí sinh bắt đầu nộp hồ sơ dự tuyển và nộp phí tuyển sinh từ ngày 01/6/2026 đến ngày 31/7/2026 theo hướng dẫn sau:

- Thí sinh tải mẫu “Sơ yếu lý lịch” và các mẫu tài liệu khác tại *Cổng tuyển sinh* trên Cổng thông tin điện tử của Trường để làm hồ sơ đăng ký dự tuyển.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển trực tuyến theo Hướng dẫn tại *Cổng tuyển sinh* trên Cổng thông tin điện tử của Trường. Đường link đăng ký dự tuyển: <https://ts.hlu.edu.vn/>

- Sau khi đã đăng ký trực tuyến thành công, thí sinh tải “Phiếu đăng ký dự tuyển” xuất từ hệ thống đăng ký dự tuyển trực tuyến.

Thí sinh dự tuyển tại Phân hiệu tại tỉnh Đắk Lắk nộp bản cứng hồ sơ đăng ký dự tuyển trực tiếp tại Phòng Chuyên môn tổng hợp hoặc chuyển hồ sơ đăng ký dự tuyển qua đường bưu điện (theo địa chỉ: Phòng Chuyên môn tổng hợp, Phòng D2.1 nhà Hành chính - Thư viện, Phân hiệu Trường Đại học Luật Hà Nội tại tỉnh Đắk Lắk, Tổ Dân phố 8, Phường Tân An, Tỉnh Đắk Lắk), nộp phí tuyển sinh và các lệ phí khác theo hướng dẫn tại Công tuyển sinh trên Cổng thông tin điện tử của Trường bắt đầu từ ngày 01/6/2026 đến ngày 31/7/2026

- Thí sinh được coi là đã hoàn thành thủ tục đăng ký dự tuyển sau khi đã hoàn thành thủ tục đăng ký trực tuyển trên Cổng thông tin điện tử của Trường, nộp bản cứng hồ sơ đăng ký dự tuyển tại Phân hiệu tại tỉnh Đắk Lắk (hoặc đã chuyển hồ sơ qua đường bưu điện, thời điểm nộp hồ sơ được xác định là thời điểm trên dấu bưu điện gửi đi), nộp phí tuyển sinh và các lệ phí khác theo Thông báo tuyển sinh.

b) Đánh giá hồ sơ dự tuyển và tổ chức xét tuyển: Dự kiến từ ngày 03/8/2026 đến ngày 18/8/2026.

c) Công bố kết quả trúng tuyển và tổ chức nhập học: Dựa trên kết quả đánh giá hồ sơ dự tuyển, Trường công bố kết quả trúng tuyển và tổ chức nhập học theo quy định (Dự kiến từ ngày 21/8/2026 đến ngày 15/9/2026).

### 3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

a) Điểm đánh giá hồ sơ đăng ký xét tuyển nghiên cứu sinh gồm:

- Kết quả học tập ở trình độ đại học, thạc sĩ;
- Trình độ, năng lực ngoại ngữ;
- Thành tích nghiên cứu khoa học đã có và kinh nghiệm hoạt động chuyên môn;
- Chất lượng và tính khả thi của Đề cương nghiên cứu;
- Kết quả đánh giá thuyết trình và trả lời phỏng vấn.

b) Nguyên tắc xét trúng tuyển đối với thí sinh dự xét tuyển:

- Đối tượng xét trúng tuyển bao gồm các thí sinh có tổng điểm đánh giá đạt từ 50,0 điểm trở lên (theo thang điểm 100), trong đó điểm đánh giá đề cương nghiên cứu phải đạt từ 25,0 điểm trở lên;

- Căn cứ xét trúng tuyển bao gồm: chỉ tiêu tuyển sinh của ngành đào tạo; điểm đánh giá của thí sinh thuộc đối tượng xét trúng tuyển;

- Thí sinh trúng tuyển có điểm đánh giá được xếp loại từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu tuyển sinh trong thông báo tuyển sinh.

## **IV. LỆ PHÍ TUYỂN SINH VÀ HỌC PHÍ TRONG QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO**

1. Lệ phí xét duyệt hồ sơ đăng ký dự xét tuyển: 200.000 đồng/hồ sơ
2. Lệ phí xét tuyển: 1.000.000 đồng/thí sinh
3. Học phí:

- Học phí năm học 2025-2026 (*để nghiên cứu sinh tham khảo*): 2.052.000 đồng/tín chỉ

- Học phí năm học 2026-2027 và các năm học tiếp theo: Theo quy định của Trường về học phí áp dụng trong mỗi năm học và được thông báo cho người học trước khi bắt đầu năm học mới.

- Khi thanh toán phí dịch vụ tuyển sinh, nếu có vướng mắc, thí sinh thông báo tới bộ phận thu phí, lệ phí của Trường để được giải đáp và hướng dẫn vào hộp thư điện tử: [hocphihlu@gmail.com](mailto:hocphihlu@gmail.com)

Thí sinh cần biết thêm chi tiết đề nghị liên hệ Phòng Chuyên môn tổng hợp (Phòng D2.1 nhà Hành chính - Thư viện), Phân hiệu Trường Đại học Luật Hà Nội tại tỉnh Đắk Lắk, đường Trần Văn Giàu, Tổ Dân phố 8, Phường Tân An, Tỉnh Đắk Lắk. Điện thoại: (0262) 3977799 (từ 9h00 giờ đến 16h00, thứ 2 đến thứ 6); Phòng Đào tạo sau đại học (Phòng 12A.05 nhà A), Trường Đại học Luật Hà Nội, số 87 Nguyễn Chí Thanh, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội. Điện thoại: (024) 37730302 (từ 9h00 đến 16h00, thứ 2 đến thứ 6).

**Nơi nhận:**

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có nhu cầu đào tạo;
- Cổng thông tin điện tử của Trường và Bộ Tư pháp (*để đăng tải*);
- Bộ GD & ĐT, Bộ Tư pháp (*để b/c*);
- Đảng ủy (*để b/c*);
- Các Phó hiệu trưởng (*để biết*);
- Lưu: VT, ĐTSĐH.

